

Số: /2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐCP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên dự thảo Nghị quyết quy định về số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-BDT ngày / /2024 của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định về số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với khuyến nông viên cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã

1. Về số lượng: Mỗi xã, phường, thị trấn (đối với phường, thị trấn có hoạt động sản xuất nông nghiệp) được bố trí 01 khuyến nông viên.

2. Về tiêu chuẩn: Khuyến nông viên cấp xã phải có trình độ trung cấp trở lên một trong các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

3. Về chế độ, chính sách

a) Khuyến nông viên cấp xã được ký kết hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019.

b) Khuyến nông viên cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng tương ứng với trình độ đào tạo như sau:

Tốt nghiệp Đại học trở lên hưởng hệ số 2,34 so với mức lương cơ sở.

Tốt nghiệp Cao đẳng hưởng hệ số 2,10 so với mức lương cơ sở.

Tốt nghiệp Trung cấp hưởng hệ số 1,86 so với mức lương cơ sở.

c) Khuyến nông viên cấp xã thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và hưởng các chế độ thanh toán khác theo quy định của pháp luật.

d) Khuyến nông viên cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thì được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hướng dẫn các địa phương về thực hiện ký kết hợp đồng lao động đối với khuyến nông viên cấp xã theo quy định của Bộ luật Lao động; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định về số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với khuyến nông viên cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với khuyến nông viên cấp xã

1. Về số lượng: Mỗi xã, phường, thị trấn (đối với phường, thị trấn có hoạt động sản xuất nông nghiệp) được bố trí 01 khuyến nông viên.

2. Về tiêu chuẩn: Khuyến nông viên cấp xã phải có trình độ trung cấp trở lên một trong các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

3. Về chế độ, chính sách

a) Khuyến nông viên cấp xã được ký kết hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019.

b) Khuyến nông viên cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng tương ứng với trình độ đào tạo như sau:

Tốt nghiệp Đại học trở lên hưởng hệ số 2,34 so với mức lương cơ sở.

Tốt nghiệp Cao đẳng hưởng hệ số 2,10 so với mức lương cơ sở.

Tốt nghiệp Trung cấp hưởng hệ số 1,86 so với mức lương cơ sở.

c) Khuyến nông viên cấp xã thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và hưởng các chế độ thanh toán khác theo quy định của pháp luật.

d) Khuyến nông viên cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thì được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hướng dẫn các địa phương về thực hiện ký kết hợp đồng lao động đối với khuyến nông viên cấp xã theo quy định của Bộ luật Lao động; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 217/2011/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định số lượng, chính sách hỗ trợ đối với khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ Mười sáu thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; TT HĐND; UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc Hội tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Điện Biên phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương